

LV Network - Task #971

Kiểm tra cấu hình RTBH ở CMC_Q7

22-07-2024 07:44 - pham vu

Trạng thái:	Closed	Bắt đầu:	01-08-2024
Mức ưu tiên:	Normal	Hết hạn:	09-08-2024
Phân công cho:	pham vu	Tiến độ:	100%
Chủ đề:		Thời gian ước lượng:	0:00 giờ
Phiên bản:		Thời gian:	0:00 giờ
Mô tả			
mục tiêu: Fiter QT những ip bị attack trước khi CMC filter.			

Lược sử

#1 - 26-07-2024 08:30 - pham vu

Đã kiểm tra lại hết cấu hình RTBH trên Arista , có thể nguyên nhân do route map , cần soạn lại cấu hình route map đợi giờ thấp điểm apply

#2 - 02-08-2024 09:38 - pham vu

Cấu hình dự kiến:

```
route-map MAP-Blackhole permit 20
match ip address prefix-list Blackhole-QT
match tag 6519
set origin egp
set community 45903:6519
!
route-map RM-Advert-CMC permit 10
match ip address prefix-list Advert-CMC
route-map RM-Advert-CMC permit 20
match ip address prefix-list Blackhole-QT
match tag 6519
set origin egp
set community 45903:6519

address-family ipv4
neighbor 172.28.37.22 route-map RM-Advert-CMC out
```

#3 - 02-08-2024 09:38 - pham vu

- Hết hạn thay đổi từ 26-07-2024 tới 09-08-2024
- Bắt đầu thay đổi từ 22-07-2024 tới 01-08-2024

#4 - 02-08-2024 11:35 - pham vu

- Tập tin clipboard-202408021134-5xchx.png được thêm

Kết quả : đã apply route-map mới quảng bá ip /32 kèm community chặn QT ổn:

```
Router identifier 10.10.4.4, local AS number 131423
Route status codes: s - suppressed, * - valid, > - active, # - not installed, E - ECMP head, e - ECMP
                    S - Stale, c - Contributing to ECMP, b - backup, L - labeled-unicast
Origin codes: i - IGP, e - EGP, ? - incomplete
AS Path Attributes: Or-ID - Originator ID, C-LST - Cluster List, LL Nexthop - Link Local Nexthop

* > Network          Next Hop          Metric  LocPref Weight Path
* > 42.96.20.0/22     172.28.37.21      -        -      -   131423 ?
* > 42.96.20.0/23     172.28.37.21      -        -      -   131423 ?
* > 42.96.20.60/32    172.28.37.21      -        -      -   131423 e
* > 42.96.22.0/23     172.28.37.21      -        -      -   131423 ?
ARISTA-02-G10#show ip bgp community 45903:6519 vrf all
BGP routing table information for VRF default
Router identifier 10.10.4.4, local AS number 131423
Route status codes: s - suppressed, * - valid, > - active, # - not installed, E - ECMP head, e - ECMP
                    S - Stale, c - Contributing to ECMP, b - backup, L = labeled-unicast
                    % - Pending BGP convergence
Origin codes: i - IGP, e - EGP, ? - incomplete
AS Path Attributes: Or-ID - Originator ID, C-LST -Cluster List, LL Nexthop - Link Local Nexthop

* > Network          Next Hop          Metric  LocPref Weight Path
* > 42.96.20.60/32    -                  0        0      -   e
ARISTA-02-G10#wr
Copy completed successfully.
```

#5 - 02-08-2024 11:35 - pham vu

- Tập tin clipboard-202408021135-thbte.png được thêm

Test thử VM ping từ QT về: sẽ có 1 vài nước được do đây là range multihome vài nơi sẽ về đường FPT

Ping server 42.96.20.60			
Permanent link to this check report Share on Twitter		Live server terminal	
Location	Result	rtt min / avg / max	IP address
Brazil, Sao Paulo	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Bulgaria, Sofia	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Croatia, Sisak	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Czechia, C.Budejovice	4 / 4	240.1 / 240.3 / 240.4 ms	42.96.20.60
Finland, Helsinki	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
France, Paris	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Germany, Frankfurt	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Germany, Nuremberg	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Hong Kong, Hong Kong	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
India, Chennai	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
India, Hyderabad	4 / 4	84.6 / 84.8 / 84.9 ms	42.96.20.60
India, Mumbai	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Indonesia, Jakarta	4 / 4	33.0 / 33.2 / 33.6 ms	42.96.20.60
Iran, Esfahan	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Iran, Karaj	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Iran, Shiraz	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Iran, Tehran	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Israel, Netanya	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Israel, Tel Aviv	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Italy, Milan	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Japan, Tokyo	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Kazakhstan, Karaganda	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Lithuania, Vilnius	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Moldova, Chisinau	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Netherlands, Amsterdam	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Netherlands, Meppel	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Poland, Poznan	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Poland, Warsaw	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Portugal, Viana	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Russia, Ekaterinburg	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Russia, Moscow	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60
Russia, Moscow	0 / 4	Traceroute	42.96.20.60

#6 - 12-08-2024 08:34 - pham vu

- Trạng thái thay đổi từ New tới Closed

- Tiến độ thay đổi từ 0 tới 100

đã kiểm tra policy và set commnad chặn ổn

Tập tin

clipboard-202408021134-5xchx.png	38,9 KB	02-08-2024	pham vu
clipboard-202408021135-thbte.png	191 KB	02-08-2024	pham vu